TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST-DS	*Hòa An, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2019/TLST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P– sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 2, phố B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn: Chị Nông Thị H - sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Số nhà 105, tổ 2, phố G, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả nợ: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P và bị đơn chị Nông Thị H cùng thống nhất thỏa thuận chị H có trách nhiệm thanh toán cho chị P số

tiền là 105.000.000đ *(Một trăm linh năm triệu đồng)*. Phương thức thanh toán theo tháng, thời hạn thanh toán mỗi tháng trả 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)*, kể từ tháng 10 năm 2019.

Hết thời hạn thoả thuận nêu trên, nếu bị đơn chị H không thanh toán số tiền trên cho chị P theo như thoả thuận, nguyên đơn chị P có đơn yêu cầu thi hành án, chị H sẽ phải chịu lãi suất chậm trả của số tiền phải thi hành tương ứng thời gian chậm trả; mức lãi suất tính theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị P và bị đơn chị Nông Thị H mỗi người phải chịu 1.312.500đ *(Một triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận nguyên đơn chị Phượng đã nộp số tiền 2.625.000đ (*Hai triệu sáu trăm hai mươi năm nghìn đồng)* số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001338 ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng. Nay, phía nguyên đơn chị P được hoàn lại số tiền là 1.312.500đ *(Một triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dong